

TỈNH ỦY THANH HÓA
VĂN PHÒNG

*

Số 6233 -CV/VPTU

V/v mời dự Hội nghị giao ban đánh giá tiến độ triển khai thực hiện Cuộc vận động hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo, hộ gia đình chính sách, hộ còn khó khăn về nhà ở trên địa bàn tỉnh

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Thanh Hóa, ngày 09 tháng 5 năm 2025

- Kính gửi: - Các đồng chí Thường trực Tỉnh ủy;
- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Các thành viên Ban Chỉ đạo 3935 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy.

Theo yêu cầu nhiệm vụ, Thường trực Tỉnh ủy làm việc với Ban Chỉ đạo Cuộc vận động hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo, hộ gia đình chính sách, hộ còn khó khăn về nhà ở trên địa bàn tỉnh trong 02 năm 2024 - 2025 và các huyện, thị, thành ủy để đánh giá tiến độ thực hiện Cuộc vận động và triển khai nhiệm vụ trong thời gian tới.

***Thành phần tham dự Hội nghị:**

- Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, các đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy;
- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Các thành viên Ban Chỉ đạo Cuộc vận động hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo, hộ gia đình chính sách, hộ còn khó khăn về nhà ở trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 3935-QĐ/TU ngày 21/3/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Các đồng chí bí thư các huyện, thị, thành ủy; Chủ tịch UBND, Chủ tịch UB MTTQ Việt Nam các huyện, thị xã, thành phố (do bí thư các huyện, thị, thành ủy thông báo).

***Thời gian:** Bắt đầu từ 16 giờ 30 phút, ngày 09/5/2025 (thứ Sáu).

***Địa điểm:** Hội trường tầng 3, Tòa nhà làm việc Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Trụ sở Cơ quan Tỉnh ủy (Số 04 Hà Văn Mao, phường Ba Đình, thành phố Thanh Hóa).

Thường trực Tỉnh ủy giao:

- Các huyện, thị, thành ủy báo cáo kết quả triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn từ khi phát động đến nay theo mẫu kèm theo Công văn này và trực tiếp báo cáo tại Hội nghị; đồng thời gửi Sở Dân tộc và Tôn giáo (Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo) để tổng hợp.

- Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh chỉ đạo Sở Dân tộc và Tôn giáo phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố khẩn trương

hoàn chỉnh báo cáo theo yêu cầu của Bộ Dân tộc và Tôn giáo tại Công văn số 308/BDTTG-PC ngày 11/4/2025 và chuẩn bị Biên bản cam kết trách nhiệm hoàn thành xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn của từng huyện, thị xã, thành phố để in, phát cho đại biểu ký kết và tổng hợp bản cam kết để làm căn cứ chỉ đạo, triển khai, đánh giá kết quả triển khai thực hiện của các địa phương.

Thừa lệnh Thường trực Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy kính mời các đồng chí tham dự hội nghị đầy đủ, đúng thành phần và thời gian quy định./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi,
- Các thành phần mời dự hội nghị,
- Các phòng: TH, QT, CY - CNTT,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.



Đỗ Quốc Cảnh

PHỤ LỤC

Báo cáo kết quả triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát của địa phương
(Kèm theo Công văn số **6233** -CV/VPTU ngày 09/5/2025 của Văn phòng Tỉnh ủy)

I. RÀ SOÁT NHU CẦU XÓA NHÀ TẠM, NHÀ DỘT NÁT CỦA ĐỊA PHƯƠNG

Nhu cầu xóa nhà tạm, nhà dột nát của địa phương (tính từ tháng 8/2024 đến ngày 31/10/2025)

Đơn vị tính: căn

I	Nội dung	Tổng cộng	Xây mới	Sửa chữa
(a)	(b)	(c)=(d)+(đ)	(d)	(đ)
1	Hỗ trợ nhà ở đối với người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ			
	Tổng số			
	Trong đó: Hộ dân tộc thiểu số			
2	Hỗ trợ nhà ở từ 02 CTMTQG			
2.1	Tổng số = 2.2 + 2.3			
	Trong đó: Hộ dân tộc thiểu số			
2.2	CTMTQG giảm nghèo bền vững			
	Hộ nghèo			
	Hộ cận nghèo			
2.3	CTMTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi			
3	Hỗ trợ nhà ở thuộc Chương trình phát động xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước			
3.1	Tổng số = 3.2 + 3.3			
	Trong đó: Hộ dân tộc thiểu số			
3.2	Hộ nghèo			
3.3	Hộ cận nghèo			
	TỔNG CỘNG = 1+2+3			

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CỦA ĐỊA PHƯƠNG (từ tháng 8/2024 đến ngày 20/4/2025)

1. Kết quả triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn từ khi phát động đến nay

Đơn vị tính: căn

TT	Nội dung	Số nhà khởi công			Số nhà hoàn thành		
		Tổng số	Xây mới	Sửa chữa	Tổng số	Xây mới	Sửa chữa
<i>a</i>	<i>b</i>	<i>c=d+đ</i>	<i>d</i>	<i>đ</i>	<i>e=g+h</i>	<i>g</i>	<i>h</i>
1	Hỗ trợ nhà ở đối với người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ						
	Tổng số						
	Trong đó: Hộ dân tộc thiểu số						
2	Hỗ trợ nhà ở từ 02 CTMTQG						
2.1	Tổng số = 2.2 + 2.3						
	Trong đó: Hộ dân tộc thiểu số						
2.2	CTMTQG giảm nghèo bền vững						
2.2.1	Hộ nghèo						
2.2.2	Hộ cận nghèo						
2.3	CTMTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi						
3	Hỗ trợ nhà ở thuộc Chương trình phát động xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước						
3.1	Tổng số = 3.2 + 3.3						
	Trong đó: Hộ dân tộc thiểu số						
3.2	Hộ nghèo						
3.3	Hộ cận nghèo						
	TỔNG CỘNG = 1+2+3						

Lưu ý: (i) số nhà khởi công không bao gồm số nhà đã hoàn thành; (ii) nhà khởi công + nhà hoàn thành = số nhà hiện đang triển khai trên địa bàn (không phải số nhà theo kế hoạch hoặc số nhu cầu).

2. Kết quả huy động nguồn lực hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát

a) Hỗ trợ nhà ở đối với người có công và thân nhân liệt sĩ

- Tổng kinh phí:... triệu đồng, trong đó:
 - + Ngân sách trung ương:... triệu đồng.
 - + Ngân sách địa phương: ... triệu đồng.
 - + Đóng góp của hộ gia đình:... triệu đồng.
 - + Huy động xã hội hóa:... triệu đồng.
- Huy động ngày công:... ngày công.
- Nguồn lực hỗ trợ khác như xi-măng, sắt, thép, gạch...

b) Hỗ trợ nhà ở từ 02 CTMTQG

b.1) CTMTQG giảm nghèo bền vững

- Tổng kinh phí:... triệu đồng, trong đó:
 - + Ngân sách trung ương:... triệu đồng.
 - + Ngân sách địa phương:... triệu đồng.
 - + Đóng góp của hộ gia đình:... triệu đồng.
 - + Huy động xã hội hóa:... triệu đồng.
- Huy động ngày công:... ngày công.
- Nguồn lực hỗ trợ khác như xi-măng, sắt, thép, gạch...

b.2) CTMTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

- Tổng kinh phí:... triệu đồng, trong đó:
 - + Ngân sách trung ương: ... triệu đồng.
 - + Ngân sách địa phương:... triệu đồng.
 - + Đóng góp của hộ gia đình:... triệu đồng.
 - + Huy động xã hội hóa:... triệu đồng.
- Huy động ngày công:... ngày công.
- Nguồn lực hỗ trợ khác như xi-măng, sắt, thép, gạch...

c) Hỗ trợ nhà ở thuộc Chương trình phát động xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước

- Tổng kinh phí:... triệu đồng, trong đó:
 - + Kinh phí từ nguồn tiết kiệm 5% chi thường xuyên năm 2024: ... triệu đồng (căn cứ Nghị quyết số 159/2024/QH15 và Quyết định số 559/QĐ-TTg ngày 10/3/2025).
 - + Ngân sách địa phương:... triệu đồng.

+ Kinh phí huy động theo phương án của Ban Chỉ đạo Trung ương: ... triệu đồng (đơn vị hỗ trợ theo phân công tại Công văn số 5935/BLĐTBXH-VPQGGN ngày 21/11/2024).

+ Kinh phí do địa phương tự huy động: ... triệu đồng.

+ Đóng góp của hộ gia đình: ... triệu đồng.

- Huy động ngày công: ... ngày công.

- Nguồn lực hỗ trợ khác như xi-măng, sắt, thép, gạch...

3. Kết quả sử dụng kinh phí hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát

a) Sử dụng kinh phí hỗ trợ nhà ở đối với người có công và thân nhân liệt sĩ

Tổng kinh phí đã sử dụng: ... triệu đồng (chiếm...%), trong đó:

- Từ nguồn ngân sách trung ương: ... triệu đồng (chiếm...%).
- Từ nguồn ngân sách địa phương: ... triệu đồng (chiếm...%).
- Từ nguồn đóng góp của hộ gia đình: ... triệu đồng (chiếm...%).
- Từ nguồn huy động xã hội hóa: ... triệu đồng (chiếm...%).

b) Sử dụng kinh phí hỗ trợ nhà ở từ 02 CTMTQG

b.1) CTMTQG giảm nghèo bền vững

Tổng kinh phí đã sử dụng: ... triệu đồng (chiếm...%), trong đó:

- Từ nguồn ngân sách trung ương: ... triệu đồng (chiếm...%).
- Từ nguồn ngân sách địa phương: ... triệu đồng (chiếm...%).
- Từ nguồn đóng góp của hộ gia đình: ... triệu đồng (chiếm...%).
- Từ nguồn huy động xã hội hóa: ... triệu đồng (chiếm...%).

b.2) CTMTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

Tổng kinh phí đã sử dụng: ... triệu đồng (chiếm...%), trong đó:

- Từ nguồn ngân sách trung ương: ... triệu đồng (chiếm...%).
- Từ nguồn ngân sách địa phương: ... triệu đồng (chiếm...%).
- Từ nguồn đóng góp của hộ gia đình: ... triệu đồng (chiếm...%).
- Từ nguồn huy động xã hội hóa: ... triệu đồng (chiếm...%).

c) Sử dụng kinh phí hỗ trợ nhà ở thuộc Chương trình phát động xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước

Tổng kinh phí đã sử dụng: ... triệu đồng (chiếm...%), trong đó:

- Từ nguồn tiết kiệm 5% chi thường xuyên năm 2024: ... triệu đồng (chiếm...%).
- Từ nguồn ngân sách địa phương: ... triệu đồng (chiếm...%).

- Từ nguồn kinh phí huy động theo phương án của Ban Chỉ đạo Trung ương: ... triệu đồng (chiếm...%).

- Từ nguồn kinh phí do địa phương tự huy động: ... triệu đồng (chiếm...%).

- Từ nguồn đóng góp của hộ gia đình: ... triệu đồng (chiếm...%).

4. Một số nội dung khác triển khai trên địa bàn (nếu có)

5. Kết quả nổi bật: Cách làm hay; mô hình hay, sáng tạo; hiệu quả trong triển khai xóa nhà tạm, nhà nát, trong huy động nguồn lực; công tác lãnh đạo, chỉ đạo...

6. Đánh giá những thuận lợi; khó khăn, vướng mắc; kinh nghiệm

a) Thuận lợi

b) Khó khăn, vướng mắc

c) Kinh nghiệm

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Phương hướng, nhiệm vụ

2. Số nhà cần xóa trong thời gian tới

Tổng số: ... căn.

- Nhà ở đối với người có công với cách mạng: ... căn (trong đó, xây mới... căn và sửa chữa... căn).

- Nhà ở thuộc 02 CTMTQG:

+ Nhà ở thuộc CTMTQG giảm nghèo bền vững: ... căn (trong đó, xây mới... căn và sửa chữa... căn).

+ Nhà ở thuộc CTMTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: ... căn (trong đó, xây mới... căn và sửa chữa... căn).

- Nhà ở thuộc Chương trình phát động xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước: ... căn (trong đó, xây mới... căn và sửa chữa... căn).

3. Kinh phí thực hiện

4. Kiến nghị và đề xuất giải pháp thực hiện./